

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án Hỗ trợ sửa chữa, bảo dưỡng một số hạng mục công trình nhà xưởng, phòng học, ký túc xá và công trình phục vụ sinh hoạt, tập luyện cho người học tại Trường Cao đẳng Sơn La

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính phủ năm 2025; Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách Nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình; Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ xây dựng; Thông tư 08/2025/TT-BXD ngày 30/5/2025 của Bộ Xây dựng về Sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; Thông tư 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính về việc quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các CTMTQG giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội

vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 684/QĐ-UBND ngày 27/3/2025 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt phương án điều chỉnh dự toán vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, 2023, 2024;

Căn cứ Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 11/6/2025 của UBND tỉnh Sơn La về việc phân bổ chi tiết dự toán kinh phí thực hiện Tiểu dự án 3 - Dự án 5 Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi; đơn vị Trường Cao đẳng Sơn La;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại tờ trình số 351/TTr-SXD ngày 25/7/2025, Thông báo kết quả thẩm định số 2606/SXD-QLXD ngày 24/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Hỗ trợ sửa chữa, bảo dưỡng một số hạng mục công trình nhà xưởng, phòng học, ký túc xá và công trình phục vụ sinh hoạt, tập luyện cho người học tại Trường Cao đẳng Sơn La, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Hỗ trợ sửa chữa, bảo dưỡng một số hạng mục công trình nhà xưởng, phòng học, ký túc xá và công trình phục vụ sinh hoạt, tập luyện cho người học tại Trường Cao đẳng Sơn La.

2. Địa điểm xây dựng: Khuôn viên Trường Cao đẳng Sơn La tại Phường Chiềng Sinh, tỉnh Sơn La.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La.

4. Chủ đầu tư: Trường Cao đẳng Sơn La.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty cổ phần xây dựng và thương mại 182; địa chỉ: Số 94E, đường Nguyễn Lương Bằng, tổ 3, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (nay là phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La).

6. Nhóm dự án, loại, cấp công trình, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án:

- Dự án nhóm C; Công trình dân dụng, cấp III.

7. Mục tiêu dự án: Ngăn chặn sự xuống cấp của công trình, kang trang cơ sở vật chất, đáp ứng được nhu cầu sử dụng của đơn vị góp phần đảm bảo hiệu quả sử dụng và nâng cao chất lượng giáo dục tỉnh nhà.

8. Quy mô đầu tư xây dựng, giải pháp thiết kế

8.1. Quy mô đầu tư xây dựng: Sửa chữa, bảo dưỡng Nhà trung tâm thông tin, thư viện 3 tầng và các hạng mục phụ trợ (sân lát gạch, rãnh thoát nước

quanh nhà) thuộc Trường Cao đẳng Sơn La..

8.2. Giải pháp thiết kế chủ yếu

8.2.1. Bảo dưỡng, sửa chữa nhà trung tâm thông tin, thư viện: Nhà 03 tầng, diện tích xây dựng khoảng $S_{xd}=655m^2$, tổng diện tích sàn $S_s=1.885m^2$; giải pháp thiết kế cụ thể như sau:

- Bóc dỡ lớp vữa láng sê nô mái, láng lại bằng vữa xi măng mác 75 dày 2cm; bề mặt lăn dung dịch chống thấm chuyên dụng 3 nước; mặt dưới sê nô bổ sung gờ móc nước bằng nhựa đảm bảo thoát nước tránh thấm nước xuống mặt dưới sê nô; thay thế toàn bộ hệ thống thoát nước mái bằng ống nhựa PVC và phụ kiện đồng bộ;

- Bóc dỡ một số vị trí lớp vữa trát tường, dầm trần, cột trong và ngoài nhà (*khoảng 15% diện tích tường, cột trong và ngoài nhà; khoảng 5% diện tích dầm, trần*); trát lại bằng vữa xi măng mác 75 dày 1,5cm; phần tường, dầm trần cột còn lại cạo lớp sơn; tường trong nhà bả bột bả lăn sơn 3 nước; tường ngoài nhà, dầm trần trong và ngoài nhà lăn sơn 3 nước không bả;

- Vị trí tường trực G (tầng 1): Đục mở cửa Đ3*, xây bổ sung tam cấp bằng gạch chỉ không nung vữa xi măng mác 75, bề mặt ốp lát bằng đá granit;

- Tháo dỡ toàn bộ hệ thống cửa đi, cửa sổ (bao gồm cả khuôn); thay thế bằng cửa khuôn nhôm hệ, kính 2 lớp dày 6,38mm. Vị trí cửa sổ S1 tầng 1 đục mở tường một số vị trí để điều chỉnh kích thước cửa sổ, lắp dụng bổ sung lanh tô đỡ tường bằng bê tông cốt thép cấp độ bền B15 (mác 200), trát bù tường bằng vữa xi măng mác 75 dày 1,5cm, sơn bả hoàn thiện đồng bộ toàn nhà; cửa sổ thay thế đồng bộ; hoa sắt cửa sổ cạo gỉ, sơn lại 3 nước chống gỉ. Thay thế bổ sung một số vị trí hoa sắt cửa sổ S5 bằng.

- Bóc dỡ gạch lát nền tầng 1 (*bóc dỡ cả bê tông nền do nền bị lún và xử lý chống mối*), sàn tầng 2; nền tầng 1 đổ lại bằng bê tông cấp độ bền B12,5 (mác 150) dày 10cm, nền, sàn lát lại bằng gạch ceramic kích thước (60x60)cm; bậc tam cấp ngoài nhà bóc dỡ lớp và thay thế đá granit đã nứt vỡ, hư hỏng; bậc cầu thang vệ sinh, mài lại granito;

- Tháo dỡ và thay thế toàn bộ thiết bị điện trong nhà (*công tắc, mặt công tắc, bóng đèn, quạt trần...*); thay thế hệ thống bình bột, bảng tiêu lệnh chữa cháy; lắp đặt bổ sung hệ thống đèn cảnh báo sự cố, đèn chỉ dẫn lối thoát nạn;

- Bổ sung công tác chống mối cho tầng 1 của nhà với giải pháp đào hào cách ly chống mối, phun thuốc chống mối đảm bảo phù hợp với chủng loại mối tại công trình;

- Sửa chữa mái che tầng 2 (vị trí trực (1)-(3)-(E)-(H)): Diện tích khoảng $S=85m^2$; tháo dỡ mái tôn hiện trạng, thay thế xà gồ đỡ mái hiện trạng bằng hệ vì kèo thép hình tổ hợp hàn sơn 3 nước chống gỉ; vì kèo thép hộp mạ kẽm; mái lợp tôn múi dày 0,4mm. Xây bít tường đầu hồi bằng gạch chỉ không nung vữa xi măng mác 75, trát tường vữa xi măng mác 75 dày 1,5cm, sơn bả hoàn thiện đồng bộ;

- Khu vệ sinh (Khu WC đoạn trục 1-2-D-E (03 khu) và đoạn trục 3-4-E-G (01 khu)):

+ Tháo dỡ và thay thế cửa đi Đ6 khu vệ sinh đoạn trục 1-2-D-E bằng cửa khuôn nhôm hệ, kính 2 lớp dày 6,38mm;

+ Tháo dỡ và thay thế toàn bộ đường ống cấp, thoát nước và thiết bị; đường ống đi chìm tường, sàn; thay thế thiết bị đồng bộ;

+ Bóc dỡ toàn bộ gạch lát nền, sàn khu vệ sinh; sàn tầng 2, tầng 3 khu vệ sinh đoạn trục 1-2-D-E lẫn dung dịch chống thấm chuyên dụng 3 nước, toàn bộ nền sàn 2 khu vệ sinh lát lại bằng gạch ceramic chống trơn;

+ Khu WC đoạn trục 3-4-E-G (01 khu): Bóc dỡ gạch ốp tường hiện trạng, ốp lại bằng gạch men kính kích thước (30x60)cm cao 2,1m; thay thế hệ thống trần bằng trần nhựa tấm thả, kích thước tấm (60x60)cm;

+ Thông tắc, hút bể tự hoại.

8.2.2. Các hạng mục phụ trợ

- *Rãnh thoát nước*: Chiều dài L=126m; tháo dỡ tấm đan, nạo vét lòng rãnh; thay thế 30 tấm đan bê tông cốt thép cấp độ bền B15 (mác 200), lắp đặt lại tấm đan; thay thế 11m tấm đan cũ bằng tấm đan gang đúc sẵn, đảm bảo thu thoát nước sau khi lát lại sân;

- *Sân*: Diện tích S=1.420m²; bóc dỡ gạch lát nền sân hiện trạng (gạch block), nền đỡ bằng bê tông cấp độ bền B12,5 (mác 150) dày 10cm, bề mặt lát gạch bê tông giả đá kích thước (40x40x3,5)cm;

8.2.3. Các chi tiết khác: Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt.

9. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

9.1. Quy chuẩn

- QCXDVN 05-2008: Nhà ở và công trình công cộng-an toàn sinh mạng và sức khỏe;

- QCVN 09-2017: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả;

- QCVN 03-2022/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng;

- QCVN 06-2022: Quy chuẩn quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

- Quy chuẩn sửa đổi 01:2023 QCVN 06:2022/BXD Về an toàn cháy cho nhà và công trình;

- QCVN 16-2023: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;

9.2. Tiêu chuẩn

- TCVN 4474-1987: Thoát nước bên trong-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 4513-1988: Cấp nước bên trong-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5576-1991: Hệ thống thoát nước-Quy phạm quản lý kỹ thuật;
- TCXDVN 33-2006: Cấp nước-Mạng lưới đường ống và công trình-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 7957-2008: Thoát nước-Mạng lưới và công trình bên ngoài-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 7447-2010 (IEC 60364-2005): Hệ thống điện hạ áp, lựa chọn và lắp thiết bị điện;
- TCVN 5573-2011: Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 8794-2011: Trường trung học-Yêu cầu thiết kế (vận dụng);
- TCVN 4319-2012: Nhà và công trình công cộng-Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;
- TCVN 9362-2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;
- TCVN 9361-2012: Công tác nền móng-Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 9379-2012: Kết cấu xây dựng và nền-Nguyên tắc cơ bản về tính toán;
- TCVN 9206-2012: Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9207-2012: Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9385-2012: Chống sét cho công trình dân dụng-Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo dưỡng;
- TCVN 9366-2012: Cửa đi, cửa sổ;
- TCVN 9406-2012: Sơn-Phương pháp không phá hủy xác định chiều dày màng sơn khô;
- TCVN 9404-2012: Sơn xây dựng-Phân loại;
- TCVN 5935-2013 (IEC 60502-2009): Tiêu chuẩn về cáp điện;
- TCVN 5574-2018: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 2737-2023: Tải trọng và tác động-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5575-2024: Kết cấu thép-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 3890-2023: Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình-Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng;
- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn khác có liên quan.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: 4.515.632.700 đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	3.901.544.638	đồng;
- Chi phí quản lý dự án	124.488.174	đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD	360.572.631	đồng;
- Chi phí khác	32.473.418	đồng;
- Chi phí dự phòng	96.553.839	đồng;

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án

- Nguồn vốn: Kinh phí Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã được UBND tỉnh giao dự toán cho Trường Cao đẳng Sơn La tại Quyết định số 684/QĐ-UBND ngày 27/3/2025, Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 11/6/2025.

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn:

ĐVT: Đồng

Năm	Vốn ngân sách tỉnh	Tổng cộng
2025	4.515.632.700	4.515.632.700

13. Hình thức quản lý dự án: Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án.

14. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không có.

15. Các nội dung khác: Không có.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trường Cao đẳng Sơn La (chủ đầu tư)

- Có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo các nội dung tại Điều 1 Quyết định này, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu của hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt; quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng quy định;

- Đóng dấu phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công của Báo cáo kinh tế-kỹ thuật theo quy định tại khoản 8 Điều 15 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

2. Sở Xây dựng

Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện theo dõi, kiểm tra, giám sát và đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ. Hướng dẫn chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án tuân thủ quy định pháp luật về xây dựng theo thẩm quyền quản lý; tổng hợp, tham

muu các nội dung vướng mắc trong quá trình triển khai dự án (nếu có).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực X; Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La; Thủ trưởng cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- Trung tâm thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC;
- Chủ đầu tư 5 bản.
- Lưu: VT, KGVX, Bắc.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

Tráng Thị Xuân